

CÔNG TY CỔ PHẦN 36.68
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN 36.68

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 36.68 JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY 36.68

2. Mã số doanh nghiệp: 0108310039

3. Ngày thành lập: 06/06/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, Tòa nhà Tổng công ty 36-CTCP - Số 1075, đường Giải Phóng, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.6298409

Fax:

Email: congtty3668@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Sản xuất khung hoặc sườn kim loại cho xây dựng và các bộ phận của chúng (tháp, cột, cầu treo...) ; Sản xuất khung kim loại công nghiệp (khung cho là hơi, thiết bị nâng và cầm tay...) ; Sản xuất nhà đúc sẵn bằng kim loại như: Nhà di chuyển và các bộ phận tháo rời... Sản xuất cửa kim loại, cửa sổ và khung của chúng, cửa chớp, cổng ; Vách ngăn phòng bằng kim loại.	2511
2.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao Sản xuất bê tông đúc sẵn, xi măng hoặc các sản phẩm đá nhân tạo sử dụng trong xây dựng như: Ngói, đá lát tường, gạch, tấm, thanh, ống... ; Sản xuất vữa bột ; Sản xuất bê tông trộn sẵn và bê tông khô.	2395
3.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
4.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến ; Bán buôn xi măng ; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi ; Bán buôn kính xây dựng ; Bán buôn sơn, véc ni ; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh ; Bán buôn đồ ngũ kim ; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng : Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su.	4663
6.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
7.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển	7730
8.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

9.	Cho thuê xe có động cơ	7710
10.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
11.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
12.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Giám sát thi công xây dựng công trình; - Lập dự án đầu tư xây dựng; Quy hoạch xây dựng; - Tư vấn đầu thầu; - Lập hồ sơ mời thầu; - Tư vấn quản lý dự án; - Thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng; Lập dự án đầu tư xây dựng; Quy hoạch xây dựng; - Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; - Quản lý dự án đầu tư xây dựng.	7110
13.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, môi giới, sàn giao dịch và quản lý bất động sản.	6820
14.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
15.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
16.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
17.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
18.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
19.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
20.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
21.	Cơ sở lưu trú khác	5590
22.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Hoạt động trang trí nội thất	7410
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
24.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
25.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
26.	Xây dựng công trình công ích	4220

27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Phá dỡ	4311
30.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
31.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TÔNG CÔNG TY 36-CTCP	Số 141 Hồ Đắc Di, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	550.000	5.500.000.000	55,000	0105454762	
			Tổng số	550.000	5.500.000.000	55,000		
2	ĐÀO LINH CHI	Số 40 BT2 Đô thị Pháp Vân, Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	160.000	1.600.000.000	16,000	0011980164 91	
			Tổng số	160.000	1.600.000.000	16,000		
3	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	Thôn Tràng Duệ, Xã Lê Lợi, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	031046081	
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		
4	NGUYỄN THỊ THỦY DUNG	Cụm 3, Xã Trạch Mỹ Lộc, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	0011990138 94	
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		

5	TRƯƠNG ANH NGỌC	Ngõ 26, đường Ngọc Tuyên, Khu 10, Phường Ngọc Châu, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	1,000	142859395	
			Tổng số	10.000	100.000.000	1,000		
6	CÙ VĂN DIỆN	Thôn Ba Khu, Xã Yên Phong, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	2,000	162717469	
			Tổng số	20.000	200.000.000	2,000		
7	VÕ THỊ MI	Thôn Xuân Dục, Xã An Phú, TP Tuy Hoà, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	3,000	221246099	
			Tổng số	30.000	300.000.000	3,000		
8	KHUỖNG MINH SƠN	Xóm Đại Thượng, Xã Đại Đồng, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	2,000	125655901	
			Tổng số	20.000	200.000.000	2,000		
9	NGUYỄN THỊ THU TRANG	Thôn Thiện Mỹ, Xã Yên Mỹ, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	2,000	036186006849	
			Tổng số	20.000	200.000.000	2,000		
10	TRẦN THANH TUẤN	Thôn Thiện Mỹ, Xã Yên Mỹ, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	1,000	163235762	
			Tổng số	10.000	100.000.000	1,000		
11	ĐÀO HOA MÃN	Tổ 4, Khu Yên Duyệt, Phường Yên Sở, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	001189003076	
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		
12	LÊ MINH ĐỨC	Số 19/22, ấp Thái Hòa, Xã Hố Nai 3, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	3,000	271581809	
			Tổng số	30.000	300.000.000	3,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO TIỀN THÀNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/05/1967

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036067001308

Ngày cấp: 10/08/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 40, BT2, Đô thị Pháp Vân- Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 40, BT2, Đô thị Pháp Vân- Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội